

Số -BC/TU

BÁO CÁO**tổng hợp ý kiến góp ý vào dự thảo Văn kiện
trình Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.**

Thực hiện Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 14/4/2025 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 29-HD/VPTW, ngày 09/12/2024 của Văn phòng Trung ương Đảng về tổng hợp ý kiến góp ý vào các dự thảo các văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng đã ban hành Kế hoạch số 149-KH/TU, ngày 18/2/2025, trong đó có nội dung về tổ chức lấy ý kiến góp ý dự thảo Văn kiện Đại hội lần thứ XIV của Đảng. Tại đại hội của các đảng bộ cấp cơ sở, cấp trên cơ sở; các hội nghị, hội thảo lấy ý kiến góp ý của các đồng chí nguyên Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên qua các thời kỳ; các nhà khoa học, trí thức, chuyên gia các lĩnh vực, Tổ chuyên gia và ý kiến góp ý của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh; Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2020 - 2025 tổng hợp ý kiến góp ý, như sau:

A. NHẬN XÉT CHUNG

Nhìn chung, việc tổ chức lấy ý kiến góp ý vào dự thảo Văn kiện trình Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, nhiệm kỳ 2025 - 2030 được thực hiện theo đúng hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh; tổ chức lấy ý kiến nghiêm túc, dân chủ, sôi nổi, trên tinh thần trao đổi, tranh luận thẳng thắn, nhìn thẳng vào sự thật để phân tích, đánh giá, tham gia góp ý. Nhiều đồng chí nguyên Ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy, Tỉnh ủy viên qua các thời kỳ; các nhà khoa học, trí thức, chuyên gia các lĩnh vực, Tổ chuyên gia và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh đã quan tâm tham gia đóng góp ý kiến tâm huyết, đầu tư thời gian, nghiên cứu kỹ các nội dung trong văn kiện, có đề xuất, kiến nghị để Trung ương xem xét, nhất là trên các lĩnh vực xã hội đang quan tâm. Trong đó, có nhiều ý kiến góp ý chất lượng, phản ánh sát với tình hình thực tế, là cơ sở để Trung ương nắm bắt thêm tình hình cũng như yêu cầu, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân, từ đó có những chủ trương, giải pháp hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

Đa số các ý kiến thống nhất, đồng tình cao với dự thảo Văn kiện và cho rằng dự thảo Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đã được Trung ương chuẩn bị hết sức công phu, kỹ lưỡng, chất lượng, kết tinh được trí tuệ, tâm huyết của toàn Đảng, toàn dân ta; trình bày khoa học, hợp lý, ngắn gọn, dễ hiểu và có tính định hướng, tính hành động cao; bố cục rõ ràng, kết cấu đảm bảo tính logic, cân đối hài hòa giữa các phần, các mục, tiểu mục. Nhận định nêu trong báo cáo khá đầy đủ, bao quát và khoa học, đã nêu bật những thành tựu đạt được, những tồn tại, hạn chế, yếu kém, phân tích những nguyên nhân, bài học

kinh nghiệm trong nhiệm kỳ qua và nhìn lại 40 năm đổi mới đất nước; đồng thời đưa ra dự báo tình hình thế giới, trong nước, trên cơ sở đó đề ra quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, nhất là nhiệm vụ trọng tâm và đột phá chiến lược phát triển đất nước trong giai đoạn mới. Các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đề ra có cơ sở khoa học và tính khả thi, phù hợp với thực tiễn đất nước trong giai đoạn mới, thể hiện sự quyết tâm cao, các giải pháp mang tính đồng bộ, đột phá tập trung vào những nội dung cốt lõi.

B. TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý VỀ NỘI DUNG

I. ĐỐI VỚI DỰ THẢO BÁO CÁO CHÍNH TRỊ CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XIII TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG

1. Chủ đề Đại hội

- Đề nghị bổ sung thêm từ “*tự lực*” trước từ “*tự cường*” và điều chỉnh thành “*Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng,; tự tin, tự lực, tự cường...*”.

- Đề nghị bổ sung chữ “*thống nhất*” sau từ “*hoà bình*” và điều chỉnh thành “*vì hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội*”.

2. Kết quả đạt được

- Tại mục 1, trang 3, đề nghị làm nổi bật kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng trong bối cảnh cục diện thế giới chuyển biến nhanh, phức tạp, đất nước ta bị tác động sâu sắc bởi những yếu tố bất lợi từ bên ngoài; bổ sung số liệu về tăng trưởng kinh tế cụ thể và có so sánh để làm rõ kết quả đạt được.

- Đề nghị bổ sung kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, lao động, việc làm.

- Đề nghị đánh giá thêm thành tựu về công tác xây dựng Đảng, kết quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác đấu tranh, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của Đảng được đánh giá rất quyết liệt, không có ngoại lệ, không có vùng cấm, làm cho Nhân dân càng tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng; việc sắp xếp tinh gọn, tổ chức bộ máy, hệ thống chính trị...

3. Hạn chế, yếu kém

- Tại mục 2, trang 12, đề nghị bổ sung các hạn chế: Hoạt động của các tổ chức doanh nghiệp đạt hiệu quả chưa cao, chưa tương xứng với vai trò, vị trí trong phát triển kinh tế của đất nước. Tình trạng tham nhũng, lãng phí rất nghiêm trọng xảy ra ở nhiều cấp, nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, nhiều địa phương chưa được giải quyết và khắc phục triệt để.

- Về nguyên nhân chủ quan, đề nghị cần đánh giá sâu sắc hơn trong việc tổ chức thực hiện, đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống vẫn là khâu yếu và tình trạng một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị,

đạo đức, lối sống, làm việc thiếu trách nhiệm đã được nêu trong văn kiện qua các kỳ Đại hội gần đây nhưng chậm được khắc phục.

4. Bài học kinh nghiệm

- Tại mục 3, trang 16, đề nghị bổ sung: “*Thường xuyên đổi mới tư duy lãnh đạo, thích ứng kịp thời với biến động nhanh, phức tạp của tình hình thế giới và trong nước, phát huy mạnh mẽ tư duy độc lập, sáng tạo trong hoạch định đường lối phát triển*”. Đây là quan điểm xuyên suốt của Đảng ta, đặc biệt từ Đại hội XI đến Đại hội XIII; là yêu cầu cấp thiết trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi nhanh chóng của thời đại.

5. Về quan điểm, mục tiêu xây dựng, phát triển đất nước trong giai đoạn mới

- Tại trang 21, đề nghị bổ sung các mục tiêu về khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, khởi nghiệp và nội dung “*đến năm 2030 người dân được miễn viện phí ở mức cơ bản trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế theo lộ trình*” vào mục tiêu xã hội.

- Đề nghị bổ sung thêm các chỉ tiêu: Xác định tốc độ chuyển đổi số trong các ngành trọng điểm, mức độ phổ cập hạ tầng số đến cơ sở; nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân; mức hưởng thụ văn hóa bình quân, tỷ lệ người dân tham gia hoạt động văn hóa cộng đồng, nâng cao chỉ số hạnh phúc và sự hài lòng của người dân.

6. Về cấu trúc và nội dung 13 định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2026 - 2030

- Tại mục III, trang 22: Đề nghị xem xét, bổ sung nội dung xây dựng và hoàn thiện thể chế khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo; thúc đẩy khởi nghiệp và phát triển kinh tế tư nhân.

- Tại mục IV, trang 24: Đề nghị cần làm rõ và phân tích sâu về mô hình tăng trưởng kinh tế gắn với cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Có cơ chế thu hút, trọng dụng nhân tài phù hợp trước hết là cơ quan Nhà nước và sau đó là doanh nghiệp và nội dung về chuyển đổi số. Đề nghị cần có chính sách cụ thể, mạnh mẽ hơn để hỗ trợ nông dân ứng dụng khoa học công nghệ, tham gia vào chuỗi giá trị, xây dựng thương hiệu cho nông sản địa phương, giải quyết bài toán “*được mùa, mất giá*”; cần quan tâm hơn nữa đến phát triển kinh tế ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tại mục V, trang 27: Đề nghị cần có giải pháp quyết liệt trong xử lý những tổ chức, cá nhân đăng tải những thông tin giả mạo, sai sự thật.

- Tại mục VII, trang 31: Đề nghị làm rõ vai trò của các công nghệ nền tảng như trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ sinh học, lượng tử, vật liệu mới,... là trụ cột thúc đẩy tăng trưởng mới. Kiến nghị phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ở cả Trung ương và địa phương, có chính sách hỗ trợ tài chính, hạ tầng và đào tạo nguồn nhân lực công nghệ cao.

- Tại mục VIII, trang 32: Đề nghị bổ sung “*Phát triển thị trường lao động toàn diện, bền vững theo hướng hiện đại, hiệu quả, phù hợp với đặc trưng của từng vùng, từng địa phương. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính để hạn chế những rủi ro liên quan đến quyền lợi của người lao động trong bối cảnh diễn ra cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Chủ động hội nhập quốc tế, đẩy mạnh kết nối cung - cầu lao động trong nước gắn với thị trường lao động quốc tế. Có chính sách khuyến khích hình thành và phát triển nhanh thị trường lao động trình độ cao, lao động trong một số ngành công nghiệp mới, phát triển kinh tế tri thức, tham gia tích cực vào chuỗi giá trị toàn cầu và phân công lao động quốc tế*”.

- Tại mục IX, trang 34: Đề nghị tăng cường đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường, nhất là trong thu gom, xử lý chất thải rắn, phân loại rác thải ngay từ đầu nguồn, góp phần đảm bảo môi trường sống xanh - sạch - đẹp.

- Tại mục số XIII, trang 41: Đề nghị Xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân dựa trên nguyên tắc: Phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực của nhà nước.

7. Về nhiệm vụ trọng tâm, đột phá chiến lược

- Đề nghị bổ sung nội dung xây dựng hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người Việt Nam thời đại mới vào nhiệm vụ trọng tâm số (5), trang 49 và nội dung bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội vào nhiệm vụ trọng tâm số (6), trang 50.

- Đề nghị bổ sung chính sách thu hút, đãi ngộ cụ thể để cán bộ giỏi, chuyên gia có thể về công tác và cống hiến tại cơ sở vào đột phá thứ (2), trang 50.

8. Về Chương trình hành động của Ban Chấp hành Trung ương Đảng thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

- Tại phụ lục 1, các chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030 (trang 74):

+ Đề nghị bổ sung các mục tiêu về khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số, khởi nghiệp và bổ sung chỉ tiêu “*đến năm 2030 người dân được miễn viện phí ở mức cơ bản trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế theo lộ trình*”.

+ Đề nghị bổ sung thêm các chỉ tiêu về: Xác định tốc độ chuyển đổi số trong các ngành trọng điểm, mức độ phổ cập hạ tầng số đến cơ sở; nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân; mức hưởng thụ văn hóa bình quân, tỷ lệ người dân tham gia hoạt động văn hóa cộng đồng, nâng cao chỉ số hạnh phúc và sự hài lòng của người dân.

- Tại Tiêu mục 33.1, Phụ lục 3 Danh mục các nhiệm vụ, đề án, dự án, công trình quan trọng giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (trang số 85): Đề nghị bổ sung các dự án Cao tốc Nha Trang - Liên Khương, Cao tốc Gia Nghĩa - Phan Thiết, thời hạn thực hiện 2026 - 2030 để tạo sự kết nối hạ tầng trên trục hành lang kinh tế Đông - Tây.

II. ĐỐI VỚI DỰ THẢO BÁO CÁO TỔNG KẾT MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI THEO ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA TRONG 40 NĂM QUA Ở VIỆT NAM

1. Bối cảnh thế giới, khu vực và trong nước tác động đến Việt Nam qua 40 năm đổi mới: Tại trang 187, Đề nghị bổ sung nội dung đánh giá phân tích cụ thể, sâu hơn về vượt khủng hoảng kinh tế thế giới (sau 2008, COVID-19...), nêu rõ cách thể chế và chính sách ở Việt Nam ổn định và phục hồi kinh tế; đánh giá cụ thể tình hình dân số vàng, đô thị hóa, cơ sở hạ tầng 4G/5G; các sản phẩm trí tuệ nhân tạo (AI)...

2. Về sự phát triển nhận thức lý luận của Đảng qua 40 năm đổi mới

- Tại trang 195, đề nghị thay cụm từ “*là sợi chỉ đỏ xuyên suốt cuộc,...*” thành cụm từ “*là ngọn đuốc soi sáng con đường của,...*”; điều chỉnh thành “*Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội*” là tư tưởng, đường lối cơ bản, là ngọn đuốc soi sáng con đường của cách mạng Việt Nam và cũng là điểm cốt yếu trong tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Tại mục 2.2, trang 203: Đề nghị bổ sung đánh giá cụ thể, thể hiện được kết quả nổi bật trong quá trình chuyên hóa tư duy từ kinh tế tập trung sang nền kinh tế thị trường có kiểm soát, thể hiện ở đường lối tiếp cận kinh tế đa thành phần.

3. Những thành tựu, hạn chế và bài học kinh nghiệm được đúc kết trong thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội Việt Nam

- Tại Trang 273, đề nghị cần khái quát nguyên nhân khuyết điểm, hạn chế. Trong đó, cần nêu rõ nguyên nhân nào thuộc về chủ trương, về cơ chế chính sách, về tổ chức thực hiện của từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực để trong nhiệm kỳ tới có biện pháp, giải pháp khắc phục có hiệu quả hơn. Cần nêu thêm khuyết điểm, yếu kém trong công tác cải cách hành chính.

III. ĐỐI VỚI DỰ THẢO BÁO CÁO TỔNG KẾT 15 NĂM THI HÀNH ĐIỀU LỆ ĐẢNG (2011 - 2025) VÀ ĐỀ XUẤT, ĐỊNH HƯỚNG BỔ SUNG, SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ ĐẢNG

- Đề nghị tổng kết rõ hơn thực hiện một số quy định cụ thể như sinh hoạt định kỳ của chi bộ, công tác kết nạp đảng viên mới, công tác kỷ luật Đảng, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trong Đảng; đánh giá cụ thể, thực tiễn thi hành Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về những điều đảng viên không được làm.

- Đề nghị bổ sung nội dung: “*Kinh phí phục vụ cho hoạt động của các cấp ủy cơ sở trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp gặp nhiều khó khăn, do hằng năm chưa được cấp kinh phí hoạt động riêng mà trích từ nguồn chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị*”.

C. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT CỤ THỂ VỚI TRUNG ƯƠNG

- Đề nghị điều chỉnh tỷ lệ trích nộp đảng phí về đảng ủy cấp trên trực tiếp từ 40 - 50%, nhằm tạo điều kiện các chi bộ trực thuộc có nguồn kinh phí hoạt động.

- Đề nghị đưa nhiệm kỳ chi bộ trực thuộc là 05 năm, phù hợp với nhiệm kỳ của Đảng bộ xã, Đảng bộ cơ sở.

- Đề nghị bổ sung thêm vào Điều lệ Đảng trường hợp các đồng chí lãnh đạo cấp cao sau khi từ trần có Quốc tang thì các tổ chức Đảng từ Trung ương đến địa phương nên làm lễ 01 phút mặc niệm 01 lần trong kỳ họp gần nhất để tỏ lòng tôn kính.

Trên đây là tổng hợp một số ý kiến góp ý vào Dự thảo Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng; Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh báo cáo Tổ Biên tập Tiểu ban văn kiện Đại hội XIV của Đảng nghiên cứu, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Tiểu ban Văn kiện Đại hội XIV,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
Ban Tuyên giáo, Dân vận TW,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các vụ theo dõi ĐP của Ban Đảng TW,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Tiểu ban Văn kiện ĐH Đảng bộ tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, TH.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**

Y Thanh Hà Niê KĐãm